

Thuế ô tô**Thời hạn thanh toán thuế: ngày 1 tháng 6****Tỉnh Shizuoka**

■ Các loại thuế đối với xe ô tô (Những chủ sở hữu xe ô tô tính tại thời điểm ngày 1 tháng 4 hàng năm phải thanh toán loại thuế này)

| Loại xe ô tô | Tên thuế | Loại thuế |
|---|------------------|-------------------------------------|
| Xe ô tô thông thường | Thuế ô tô | Thuế do tỉnh quản lý |
| Xe ô tô hạng nhẹ (xe có tổng dung tích xi lanh từ 660 cc trở xuống, v.v.) | Thuế xe hạng nhẹ | Thuế do thành phố, thị trấn quản lý |

■ Số tiền thuế ô tô

Số tiền thuế được quy định theo tổng dung tích xi lanh hay tải trọng tối đa của từng loại xe ô tô (xe chở khách, xe tải, v.v.). Ngoài ra, tùy thuộc vào mức độ gây ảnh hưởng đến môi trường như lượng khí thải hay mức tiêu hao nhiên liệu của xe ô tô mà số tiền thuế cũng sẽ thay đổi.

• Số tiền thuế cơ bản

Xe chở khách

| Phân loại | Xe gia đình | | Xe kinh doanh |
|---|---|--|---------------|
| | Xe mới đăng ký trước ngày 30/9 Năm Lệnh Hòa thứ nhất (2019) | Xe mới đăng ký sau ngày 1/10, Năm Lệnh Hòa thứ nhất (2019) | |
| Xe có tổng dung tích xi lanh dưới 1.000cc, xe ô tô điện | 29,500 yen | 25,000 yen | 7,500 yen |
| Xe có tổng dung tích xi lanh trên 1.000cc và dưới 1.500cc | 34,500 yen | 30,500 yen | 8,500 yen |
| Xe có tổng dung tích xi lanh trên 1.500cc và dưới 2.000cc | 39,500 yen | 36,000 yen | 9,500 yen |
| Xe có tổng dung tích xi lanh trên 2.000cc và dưới 2.500cc | 45,000 yen | 43,500 yen | 13,800 yen |
| Xe có tổng dung tích xi lanh trên 2.500cc và dưới 3.000cc | 51,000 yen | 50,000 yen | 15,700 yen |

Xe tải

| Phân loại | Xe gia đình | Xe kinh doanh |
|---|---------------------|---------------------|
| Xe có tải trọng tối đa dưới 5 tấn | 8,000 - 25,500 yen | 6,500 - 18,500 yen |
| Xe có tải trọng tối đa trên 5 tấn và dưới 8 tấn | 30,000 - 40,500 yen | 22,000 - 29,500 yen |

■ Thanh toán thuế ô tô

Thời hạn thanh toán thuế ô tô là ngày 1 tháng 6. Nếu bạn thanh toán sau ngày 1 tháng 6, bạn sẽ phải trả thêm tiền do thanh toán thuế muộn. Vì vậy hãy đảm bảo thanh toán thuế đúng hạn nhé. Có các phương thức thanh toán thuế như sau:

- ① Chuyển khoản tự động qua tài khoản ngân hàng (Khuyến khích sử dụng phương thức này)
- ② Ứng dụng thanh toán trên điện thoại thông minh
- ③ Thẻ tín dụng

Bạn có thể thanh toán bằng thẻ tín dụng từ

"Trang web thanh toán thuế địa phương" nếu có kết nối Internet.

- ④ Pay-easy

Bạn có thể thanh toán bằng cách sử dụng chức năng Pay-easy của ATM, Internet Banking hay Mobile Banking.

- ⑤ Cửa hàng tiện lợi, cửa hàng có lắp đặt thiết bị MMK
- ⑥ Madoguchi các tổ chức tài chính (Ngân hàng, bưu điện)

■ Giấy chứng nhận đã thanh toán thuế

Nếu bạn thanh toán thuế tại madoguchi của ngân hàng và bưu điện, cửa hàng tiện lợi hay các cửa hàng có lắp đặt thiết bị MMK, thì bạn sẽ nhận được giấy chứng nhận đã thanh toán thuế. Đối với hãng chủ sở hữu có dự định kiểm tra xe ô tô trong vòng 3 tuần sau khi thanh toán thuế ô tô, có trường hợp cần phải có giấy chứng nhận đã thanh toán thuế.

■ Giảm thuế ô tô

(Đối với những loại xe ô tô dưới đây, có thể bạn sẽ được giảm thuế ô tô)

- Xe ô tô được sử dụng riêng cho người khuyết tật về thể chất hoặc trí tuệ.
- Xe ô tô bị thiệt hại do thiên tai hay các thảm họa đặc biệt khác.

Chi tiết vui lòng liên hệ đến các văn phòng tài chính.

■ Thủ tục đăng ký xe ô tô

Trong những trường hợp dưới đây, nhất định phải hoàn thành thủ tục đăng ký xe ô tô tại Chi cục Giao thông vận tải.

- Khi bán, chuyển nhượng hay vứt bỏ xe ô tô.
- Khi thay đổi địa chỉ.

Nếu không làm thủ tục đăng ký, bạn có thể gặp những rắc rối như nhận được thông báo yêu cầu nộp thuế đối với xe mà bạn không còn sử dụng nữa, v.v.

Thông tin liên hệ để làm thủ tục đăng ký

| Tên văn phòng | Địa chỉ | Số điện thoại |
|--|---|----------------|
| Chi cục Giao thông vận tải tỉnh Shizuoka | 2-4-25 Kuniyoshida, Suruga-ku, Shizuoka-shi, 422-8004 | (050)5540-2050 |
| Văn phòng đăng ký kiểm tra xe ô tô thành phố Numazu, chi cục Giao thông vận tải tỉnh Shizuoka | 2480 Aza-furuta, Hara, Numazu-shi, 410-0312 | (050)5540-2051 |
| Văn phòng đăng ký kiểm tra xe ô tô thành phố Hamamatsu, chi cục Giao thông vận tải tỉnh Shizuoka | 11-1 Ryutsu Motomachi, Chuo-ku, Hamamatsu-shi, 435-0007 | (050)5540-2052 |

(Chỉ trao đổi bằng tiếng Nhật.)

■ Thông tin liên hệ để được giải đáp thắc mắc về thuế ô tô

| Tên văn phòng tài chính | Địa chỉ | Số điện thoại | Khu vực quản lý |
|-------------------------|--|-------------------|--|
| Shimoda | 531-1 Naka, Shimoda-shi, 415-0016 PTO-shimoda-kazei@pref.shizuoka.lg.jp | (0558) 24-2018 | Shimoda-shi, Higashiizu-chou, Kawazu-chou, Minamiizu-chou, Matsuzaki-chou, Nishiizu-chou |
| Atami | 13-15 Minaguchi-cho, Atami-shi, 413-8686 PTO-atami-kazei@pref.shizuoka.lg.jp | (0557) 82-9061 | Atami-shi, Ito-shi |
| Numazu | 1-3 Takashima-honcho, Numazu-shi, 410-8520 PTO-numazu-jidosha@pref.shizuoka.lg.jp | (055) 920-2019 | Numazu-shi, Mishima-shi, Gotemba-shi, Susono-shi, Izu-shi, Izunokuni-shi, Kannami-chou, Shimizu-chou, Nagaizumi-chou, Oyama-chou |
| Fuji | 441-1 Motoichiba, Fuji-shi, 416-8544 PTO-fuji-kazei@pref.shizuoka.lg.jp | (0545) 65-2118 | Fujinomiya-shi, Fuji-shi |
| Shizuoka | 2-20 Ariake-cho, Suruga-ku, Shizuoka-shi, 422-8630 PTO-shizuoka-jidosha@pref.shizuoka.lg.jp | (054) 286-9130 | Shizuoka-shi |
| Fujieda | 362-1 Setoaraya, Fujieda-shi, 426-8663 PTO-fujieda-kazei@pref.shizuoka.lg.jp | (054) 644-9122 | Shimada-shi, Yaizu-shi, Fujieda-shi, Makinohara-shi, Yoshida-chou, Kawanehoncho-chou |
| Iwata | 3599-4 Mitsuke, Iwata-shi, 438-0086 PTO-iwata-kazei@pref.shizuoka.lg.jp | (0538) 37-2211 | Iwata-shi, Kakegawa-shi, Fukuroi-shi, Omaezaki-shi, Kikugawa-shi, Mori-machi |
| Hamamatsu | 1-12-1 Chuo, Chuo-ku, Hamamatsu-shi, 430-0929 PTO-hamamatsu-jidosha@pref.shizuoka.lg.jp | (053) 458-7132 | Hamamatsu-shi, Kosai -shi |